

Hạ tầng kỹ thuật			2	4	11			7				
Tổng số			3	54	75			23	19			

2. Số công trình xây dựng sử dụng vốn ngân sách Trung ương: 1

3. Số công trình xây dựng sử dụng vốn ngân sách địa phương: 172

4. Số công trình xây dựng sử dụng các nguồn vốn khác: 1

II. Sự cố trong thi công xây dựng và khai thác, sử dụng công trình xây dựng

1. Số lượng sự cố: Không có sự cố

2. Mô tả loại sự cố, thiệt hại về công trình, vật chất và về người; đánh giá nguyên nhân và giải quyết sự cố.

III. Tình hình chất lượng và quản lý chất lượng công trình xây dựng

1. Chất lượng khảo sát, thiết kế:

a) Số lượng công trình được thẩm định thiết kế xây dựng và dự toán (số liệu thống kê của các Sở chuyên ngành và các huyện, thành phố tính đến 31/5/2017): 150 công trình.

b) Chất lượng thiết kế:

- Hồ sơ thiết kế các công trình cơ bản phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành; phù hợp với nhiệm vụ thiết kế, thiết kế cơ sở, các yêu cầu của hợp đồng xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan. Tuy nhiên chất lượng chưa được cao. Chủ đầu tư lựa chọn tổ chức, cá nhân đảm bảo điều kiện năng lực để lập thiết kế.

c) Cắt giảm chi phí đầu tư (số tiền, tỷ lệ % trước và sau thẩm tra):

- Số tiền cắt giảm: khoảng 192,2 tỷ

- Tỷ lệ cắt giảm: 6,3%

2. Chất lượng thi công xây dựng (thông qua công tác kiểm tra trong thi công và nghiệm thu):

a) Số lượng các công trình được kiểm tra theo quy định: 11 công trình.

Trong đó: Sở Xây dựng: 7 công trình

Sở Công thương: 4 công trình

Sở Nông nghiệp và phát triển NT: 0 công trình

Sở Giao thông vận tải: 0 công trình

b) Chất lượng thi công xây dựng và công tác quản lý chất lượng:

- Các công trình thi công xây dựng hoàn thành theo đúng hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt và những thay đổi bổ sung thiết kế trong quá trình thi công. Các công trình cơ bản tuân thủ theo yêu cầu của hồ sơ quản lý chất lượng và tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng.

c) Đánh giá tổng thể chất lượng công trình xây dựng sau khi nghiệm thu (Tốt, Khá, Trung bình): Khá

3. Các giải thưởng về chất lượng công trình: Không có.

4. Số lượng các tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng vi phạm về quản lý chất lượng bị xử lý vi phạm hành chính và được đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng tại địa phương: Không có.

5. Số lượng các công trình bị đình chỉ thi công xây dựng; đình chỉ khai thác, sử dụng: Không có

IV. Kiến nghị:

- Một số thủ tục hành chính quan trọng liên quan cần nhiều thời gian để nghiên cứu, xử lý lại bị cắt giảm thời gian nhiều, như: Thẩm định đồ án quy hoạch, thẩm định dự án, thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, kiểm tra chất lượng công trình xây dựng,...

- Thông tư 03/2017/TT-BXD ngày 16/3/2017 hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng mới có hiệu lực kể từ ngày 01/5/2017, nên việc triển khai thực hiện chưa được phổ biến rộng rãi.

- Các dự án xử lý nước thải bệnh viện của ngành Y tế do chưa được cấp vốn từ ngân sách nên đến nay vẫn chưa triển khai thực hiện được.

- Đối với công trình đường dây và trạm biến áp <35kV sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách trước khi nghiệm thu đóng điện thì Chủ đầu tư phải báo cáo kết quả nghiệm thu cho cơ quan chuyên môn về xây dựng theo phân cấp để tổng hợp, theo dõi (theo quy định tại Điểm d, Khoản 1, Điều 32 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015).

Trên đây là báo cáo về tình hình chất lượng và công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam 6 tháng đầu năm 2017, Sở Xây dựng Hà Nam trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Hà Nam (để b/c);
- Như kính gửi;
- Lưu: VT, QLXD.
- CV (M)-2017/265

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quang Huy